

Số: 65/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng trình độ đại học,
Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-KĐCLGD ngày 02 tháng 8 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị tại Phiên họp thứ XXVII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXVII của Hội đồng ngày 23 tháng 8 năm 2025 đã thông qua với tỉ lệ 100% (9/9/9) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 46 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 92,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kết quả đánh giá chương trình đào tạo đã được cơ sở giáo dục đại học đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị.

Nơi nhận:

- Trường ĐH CN&QLHN;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga

Phụ lục I



KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ VÀ QUẢN LÝ HỮU NGHỊ

(Kèm theo Nghị quyết số: **65** /NQ-HĐKĐCLGD ngày **25** tháng **8** năm 2025 của Hội đồng
 Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		4,00	4	80,00%
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	5			
Tiêu chuẩn 6		4,00	7	100,00%
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		3,60	3	60,00%
Tiêu chí 9.1	3			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		4,00	6	100,00%
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			
Điểm đánh giá chung	3,94	3,93	46	92,00%

2

Phụ lục II



**CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ VÀ QUẢN LÝ HỮU NGHỊ**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 65 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)*

Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị được thành lập theo quyết định số 1702/QĐ-TTG ngày 21 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ. Nhà trường là trung tâm đào tạo đa ngành và nghiên cứu khoa học, phát triển nhân lực khối ngành kinh tế, quản lý và công nghệ, phục vụ công cuộc hội nhập với khu vực và trên thế giới cùng sự phát triển kinh tế xã hội.

Khoa Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng được thành lập theo Quyết định số 288/QĐ-UTM ngày 25 tháng 11 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị.

Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2025 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng có mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể rõ ràng, phù hợp với Sứ mạng và Tầm nhìn của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật Giáo dục đại học.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng có đủ thông tin theo quy định, được rà soát điều chỉnh và cập nhật những vấn đề mới nhất có liên quan tới lĩnh vực Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng.

3. Các phiên bản của chương trình dạy học ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm.

4. Nhà trường chính thức tuyên bố Triết lý giáo dục là “Nhân bản - Khai phóng - Toàn diện” và được phổ biến tới toàn thể cán bộ, giảng viên, người học.

5. Các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập trong chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng phù hợp để đo lường mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của học phần và góp phần đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

6. Công tác quy hoạch, phát triển đội ngũ giảng viên của Trường nói chung và Khoa nói riêng được thực hiện theo quy trình và phù hợp với cơ cấu đào tạo ngành



Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng.

7. Nhà trường đã cử nhiều nhân viên đi đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

8. Nhà trường có kế hoạch và triển khai các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua, các hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác và tổ chức các hoạt động hỗ trợ việc làm cho người học.

9. Nhà trường có hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng và được duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp định kỳ; hệ thống wifi phủ sóng toàn bộ khuôn viên Trường; đường truyền Internet được đảm bảo vận hành ổn định, an toàn và bảo mật thông tin.

10. Quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học của Trường đã được xác lập và được đánh giá, cải tiến thông qua các đợt rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo vào năm 2022 và năm 2024.

11. Kết quả khảo sát cho thấy tất cả người học ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng có việc làm trong khu vực nhà nước và tư nhân, sau 12 tháng tốt nghiệp và làm đúng hoặc gần đúng với chuyên ngành đào tạo.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ

1. Nhà trường và Khoa nên có những trao đổi/tham vấn sâu ý kiến của các chuyên gia trong lĩnh vực Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng để có thể lượng hóa được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và phân nhóm kiến thức và kỹ năng của các chuẩn đầu ra chương trình đào tạo một cách hợp lý nhằm đảm bảo đo lường và đánh giá được chính xác mức độ người học đạt chuẩn đầu ra.

2. Trường/Khoa cần khai thác các ứng dụng của công nghệ thông tin trên các nền tảng mạng xã hội để quảng bá và truyền thông đa dạng hơn về bản mô tả chương trình đào tạo của chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng.

3. Trường/Khoa cần rà soát phân tích mức độ đóng góp và liên quan của từng học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo.

4. Nhà trường cần rà soát lại các đề cương chi tiết học phần để bổ sung và hoàn thiện hơn với những hướng dẫn chi tiết cho sinh viên về việc tự học, tự nghiên cứu và rèn luyện cho sinh viên khả năng học tập suốt đời.

5. Nhà trường cần định kỳ phân tích, đánh giá độ tin cậy và độ giá trị của câu hỏi thi/đề thi hết học phần nhằm chuẩn hóa các câu hỏi thi/đề thi và đảm bảo các đề thi đo lường được chính xác mức độ sinh viên đạt chuẩn đầu ra của học phần.

6. Nhà trường cần có quy định cụ thể về số lượng đề tài nghiên cứu khoa học các cấp và số bài báo công bố trên các tạp chí trong và ngoài nước cho từng hạng và chức danh giảng viên.

7. Nhà trường nên định kỳ mở các lớp bồi dưỡng, hoặc cử nhân viên tham gia các khóa tập huấn bồi dưỡng sâu về chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với đặc thù riêng của mỗi nhóm nhân viên phục vụ hỗ trợ; cần tăng mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên và nhân viên.

8. Nhà trường nên đầu tư nhiều hơn đến việc thành lập các câu lạc bộ học thuật và có chính sách hỗ trợ phù hợp để khuyến khích các câu lạc bộ hoạt động đều tay nhằm thu hút nhiều người học tham gia và gia tăng cơ hội phát triển năng lực chuyên môn cho người học.

9. Nhà trường cần có giải pháp tăng diện tích của hệ thống phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng, nơi sinh hoạt chuyên môn của các khoa.

10. Nhà trường/Khoa cần có chính sách khuyến khích và đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học gắn với lĩnh vực chuyên môn, áp dụng kết quả nghiên cứu vào các hoạt động giảng dạy các học phần của chương trình đào tạo.

11. Nhà trường cần phân tích kết quả khảo sát nhà tuyển dụng và khảo sát người học tốt nghiệp theo ngành đào tạo để thu thập được thông tin hữu ích phục vụ cho việc cải tiến nâng cao chất lượng chương trình dạy học.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng trình độ đại học của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.



2